TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 607/2017/HSPT
Ngày: 24/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huấn
2. Ông Phan Thanh Nguyễn

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 525/HSPT ngày 02/10/2017 đối với bị cáo Lê Xuân V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 170/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Xuân V (V Ma Lanh), sinh năm 1991 tại Phú Yên; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn A , xã B , thị xã C , tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; Con ông: A1 và bà A2; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền sự: không;

Nhân thân:

Ngày 17/7/2008 Ủy ban nhân dân xã B , thị xã C, tỉnh Phú Yên xử phạt hành chính 75.000 đồng về hành vi trộm cắp.

Ngày 17/4/2009 Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội " Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2010.

Ngày 21/11/2012 Công an Phường a quận E , Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", bị cáo đã nộp phạt vào ngày 27/11/2012.

Tiền án:

- 05/08/2011 Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Phước xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (theo Bản án số 61). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28/7/2012 và đã thi hành xong phần án phí.

- Ngày 21/8/2014, Tòa án nhân dân quận E xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 01 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 02 năm 06 tháng tù. Bị cáo chấp hành hình phạt xong vào ngày 29/7/2015.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2017.(có mặt)

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 50 phút ngày 24/12/2016 bà P cùng bạn là O điều khiển xe mô tô Airblade biển sô 78E1-272.66 vào bến xe G , Phường a , quận E để gửi chiếc xe này cho nhà xe Q để chuyển về Phú Yên. Khi chị P vào bến xe thì gặp Lê Xuân V mạo nhận là nhân viên nhà xe Q và Lê Xuân V nói với chị P "cứ để xe đó lát nữa sẽ xếp lên cho", chị P tưởng Lê Xuân V là nhân viên nhà xe nên giao chiếc xe cho Lê Xuân V đồng thời xin số điện thoại của Lê Xuân V và dùng số điện thoại của mình gọi vào máy của Lê Xuân V để làm tin rồi chị P đi vào quán ăn. Lê Xuân V thấy xe không có chìa khóa nên gọi chị P mượn chìa khóa để dẫn xe sang 01 bên. Sau khi lấy được chìa khoá và thấy chị P dễ tin nên Lê Xuân V tiếp tục gọi điện cho chị P hỏi giấy tờ xe và nói dối cho mượn giấy tờ xe để Lê Xuân V đi đóng bọc lại đem lê xe ô tô, không có giấy tờ xe bảo vệ không cho đem xe ra ngoài, tưởng thật nên chị P giao giấy tờ xe cho Lê Xuân V , Lê Xuân V sử dụng chìa khóa mở công tắc, đề máy nhưng không nổ nên Lê Xuân V tiếp tục gọi điện hỏi chị P và chị P chỉ chỗ công tắc phụ là nút bấm ngay cạnh ổ khóa cho Lê Xuân V biết. Sau đó Lê Xuân V chiếm đoạt xe mô tô Airblade biển số 78E1-272.66 của chị P trốn thoát. Đến 17 giờ cùng ngày, chị P ra xe khách về quê thì phát hiện bị lừa nên đến Công an Phường a , quận E trình báo sự việc. Sau đó, chị P có liên lạc với Lê Xuân V qua điện thoại để chuộc lại tài sản và giấy tờ, Lê Xuân V hứa nhưng không thực hiện.

Ngày 01/01/2017 Công an quận E phát hiện Lê Xuân V điều khiển xe Sirius, biển số 60B9 – 086.45 lưu thông trên đường H , Phường b , quận E nên kiểm tra hành chính, phát hiện trong người Lê Xuân V có 01 thẻ ATM Agribank, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J5 và 01 Giấy đăng ký xe biển số 60B9-086.45 mang tên TTL , cư ngụ tại I , K, Đồng Nai nên mời về làm việc. Tại đây, Lê Xuân V khai nhận vào ngày 24/12/2016 đã chiếm đoạt xe mô tô Airblade biển sô 78E1-272.66 của chị P tại bến xe G , Phường a , quận E . Công an Phường a đã lập hồ sơ chuyển Công an quận E xử lý.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận E khai nhận hành vi nên trên, đồng thời cho biết chiếm đoạt xe của chị P , Lê Xuân V chạy xe Airblade biển

sô 78E1-272.66 đến gặp S và nói với S mới mượn được của bạn và chở S đi chơi, đến tối cùng ngày Lê Xuân V chở S đem xe Airblade biển sô 78E1-272.66 đến cầm cho vợ chồng ông C1 và bà C2 tại tiệm cầm đồ T số C8/4 c, d, quận R với giá 25.000.000 đồng , do ông C1 yêu cầu người cầm phải có chứng minh nhân dân nên Lê Xuân V nhờ S đưa chứng minh nhân dân của S và đứng ra ký hợp đồng. Những giấy tờ mang tên P thì Lê Xuân V bỏ tại nhà trọ của S ở U, thành phố V, Đồng Nai. Hợp đồng cầm xe thì Lê Xuân V vứt bỏ, số tiền cầm xe Lê Xuân V tiêu xài hết.

Đối với chiếc xe hiệu Sirius biển số 60B9-086.45 kèm giấy đăng ký đứng tên TTL là do cửa hàng mua bán xe HL, địa chỉ: A/1 L , Phường M , Quận N do vợ chồng ông D1 và bà D2 làm chủ mua lại của ông E1 – ngụ: e, huyện g, Kiên Giang. Ngày 12/12/2016 Lê Xuân V đem chiếc xe Yamaha Nouvo SX biển số: 78C1-288.94 kèm giấy đăng ký xe đứng tên BXM đến gặp bà D2, Lê Xuân V sử dụng chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe tên LVĐ và viết giấy mạo danh LVĐ để đổi lấy xe Yamaha sirius biển số 60B9 – 086.45 kèm theo giấy đăng ký xe đứng tên TTL đổi chênh giá nên bà D2 bù thêm 6.000.000 đồng cho Lê Xuân V và Lê Xuân V đã tiêu xài hết.

Đối với xe Nouvo SX biển số 78C1-288.94 kèm giấy đăng ký đứng tên TTL, chứng minh nhân dân, Giấy phép lái xe tên LVĐ là do Lê Xuân V cầm lại của 01 đối tượng (không rõ lai lịch) chơi game bắn cá nhưng Lê Xuân V nói với S là xe mua của bạn và còn thiếu tiền nên S đưa thêm 5.000.000 đồng cho Lê Xuân V bù vào, số tiền này Lê Xuân V tiêu xài hết.

Qua xác minh xe Yamaha SX biển số 78C1-288.94 do anh BXM , cư trú: thành phố h, Phú Yên chủ sở hữu. Anh BXM cho biết đối tượng xưng tên H1 lừa lấy vào ngày 11/12/2016 tại bến xe G và đối tượng đưa phiếu trung chuyển giữ xe và có đóng dấu trạm điều hành Huệ Nghĩa cho anh BXM . Tuy nhiên qua đối chất, Lê Xuân V không thừa nhận lấy xe của anh BXM .

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định đối mẫu chữ viết của Lê Xuân V với chữ viết của đối tượng lừa đảo ghi trên phiếu biên nhận trung chuyển để giữ xe cho anh BXM . Ngày 09/6/2017, tại Bản kết luận giám định số 710/KLTT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí mInh kết luận: Chữ viết của Lê Xuân V và chữ viết của đối tượng lừa đảo ghi trên phiếu biên nhận trung chuyển giữ xe cho anh BXM là cùng một người biết ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 170/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Xuân V , phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm c, e khoản 2 Điều 139; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt Lê Xuân V 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng và án phí.

Ngày 31/8/ 2017 bị cáo Lê Xuân V làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo làm đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét, về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ như: các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, bản tường trình, bản tự khai, lời khai của người bị hại, … nên có đủ cơ sở xác định án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo, xét không có tình tiết gì mới để có thể cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết gì mới. Xét, tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo có 02 tiền án mà tiếp tục phạm tội đã thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo nên mức án tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 05 (năm) năm tù là phù hợp.

Từ những nhận định trên, xét kết luận của đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị nên giữ nguyên.

Vì các lẽ nêu trên,

Áp dụng điểm a Khoản 2, Khoản 3 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Lê Xuân V** , giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Tuyên bố bị cáo **Lê Xuân V** phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm c, e khoản 2 Điều 139; điểm g, khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo **Lê Xuân V** 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2017.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- TA ND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- THA-DS quận Bình Thạnh; (1)
- VKSND quận Bình Thạnh; (1)
- TAND quận Bình Thạnh; (2)
- Công an quận Bình Thạnh; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam Chí Hòa PC81B (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (24) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Hoài Nam